

Vận động trong ngày



Nguồn: Fireant

Thay đổi chỉ số

Chỉ số trong nước	HSX	HNX
Chỉ số	1.512,30	442,54
Thay đổi (%)	0,59%	1,87%
Thay đổi	8,83	8,11
Tổng KLGD	663,25	113,25
Tổng GTGD	22.357,93	3.307,32
NĐTNN ròng (tỷ)	155,27	-27,91
Tự doanh ròng (Tỷ)	-95,26	-
PE	17,14	20,86

HDTL chỉ số	VN30	VN30F1
Chỉ số	1.538,83	1.529,30
Thay đổi (%)	0,42%	0,78%
Thay đổi	6,47	11,8
Basis	9,53	

Tăng giảm nhóm ngành

Nhóm ngành L2 (%)	Ngày	Năm
Dầu khí L2	3,28%	109,6%
Hóa chất L2	1,36%	147,3%
Tài nguyên Cơ bản L2	0,83%	151,0%
XD và Vật liệu L2	1,47%	80,9%
Hàng & Dịch vụ CN L2	0,38%	59,7%
Ô tô và phụ tùng L2	-0,11%	63,9%
Thực phẩm và đồ uống	0,24%	32,8%
Hàng cá nhân & GD L2	0,57%	94,5%
Y tế L2	0,90%	33,2%
Bán lẻ L2	0,46%	133,4%
Truyền thông L2	1,49%	37,0%
Du lịch và Giải trí L2	2,06%	27,1%
Viễn thông L2	-0,20%	20,6%
Điện, nước & xăng L2	0,53%	55,9%
Bảo hiểm L2	1,52%	44,0%
Bất động sản L2	0,76%	70,5%
Dịch vụ tài chính L2	0,87%	241,3%
Ngân hàng L2	0,19%	111,4%
CNTT L2	0,25%	118,1%

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

VN- Index tăng 8,83 điểm lên mốc 1.512,3 điểm (+0,59%). Độ rộng thị trường nghiêng hẳn về bên mua với 326 mã tăng và 111 mã giảm cho thấy lực cầu lan tỏa toàn thị trường bất chấp căng thẳng Nga-Ukraine leo thang. Giá dầu tiếp tục tăng hỗ trợ nhóm dầu khí bứt phá phiên hôm nay với nhiều mã tăng mạnh như PVS trần, PVD (+4,52%), BSR (+4,49%). Nhóm chứng khoán, bất động sản xây dựng hạ tầng, thủy sản, bán lẻ tích cực với SSI (+0,67%), VND (+1,22%), VHM (+0,13%), VIC (+0,61%), KBC (+0,88%), HBC (+1,95%), VHC (+5,33%), FRT (+0,52%). Ở chiều ngược lại, lực bán về cuối phiên ở nhóm ngân hàng đặc biệt là các cổ phiếu đầu ngành như MBB (-0,15%), STB (-0,3%) lại kìm hãm đà tăng của thị trường. Nhóm logistic chịu áp lực điều chỉnh như HAH (-1,25%), GMD (-0,19%). Trên sàn HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị khoảng 154,69 tỷ đồng, tập trung vào DXG, VJC, VHM. Trong bối cảnh sự đồng thuận ở nhiều nhóm ngành đã diễn ra, sự tích cực của thị trường sẽ được xác nhận với việc dòng tiền nhập cuộc trở lại một cách mạnh mẽ hơn.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT & KHUYẾN NGHỊ

Phân tích kỹ thuật:

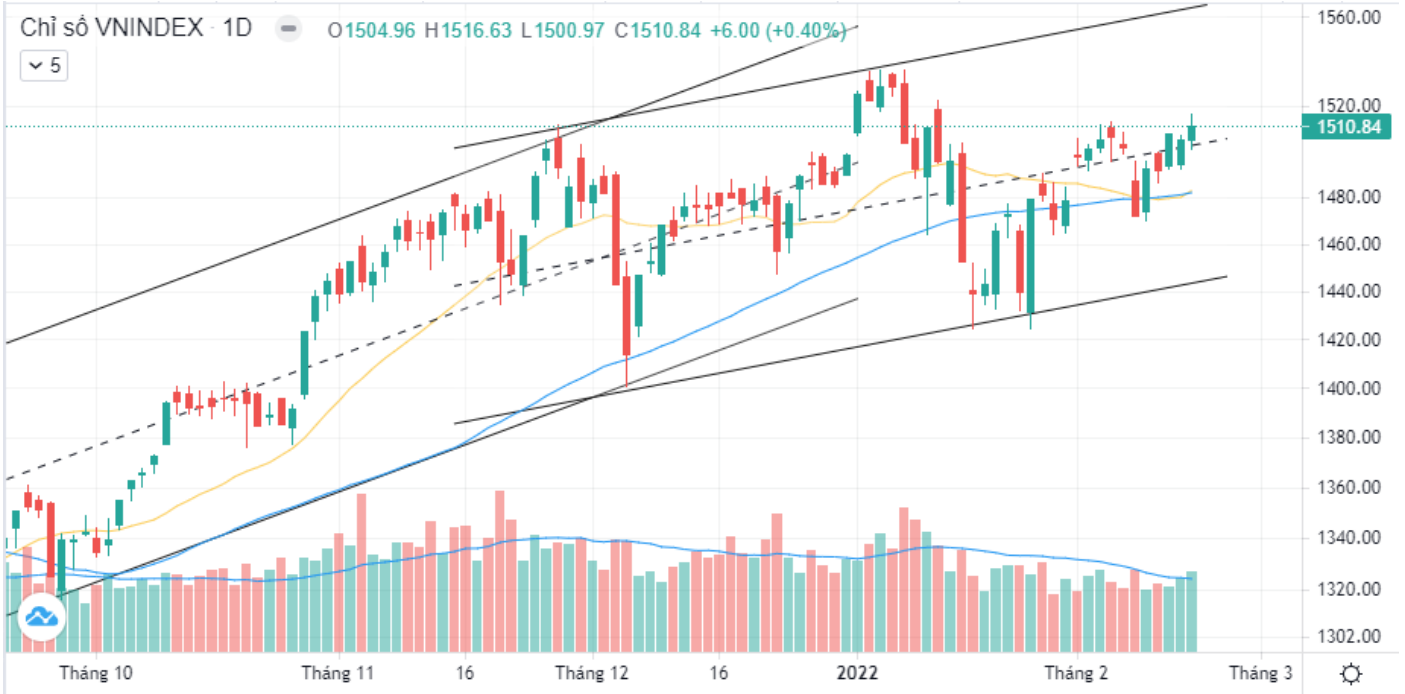
VN-Index đã thất bại khi bứt phá ngưỡng kháng cự gần 1.520 điểm khi hình thành bóng nến trên dải trong phiên mặc dù đã ghi nhận sự hưng phấn khi tạo gap tăng đầu phiên. Thanh khoản sụt giảm so với phiên liền trước cho thấy việc dòng tiền không nhập cuộc mạnh mẽ có thể là nguyên nhân chính khiến VN-Index không duy trì được đà tăng. Do đó, vượt mốc 1.520 cùng với thanh khoản lớn sẽ tạo động lực để thị trường đi lên mốc 1.540

Khuyến nghị:

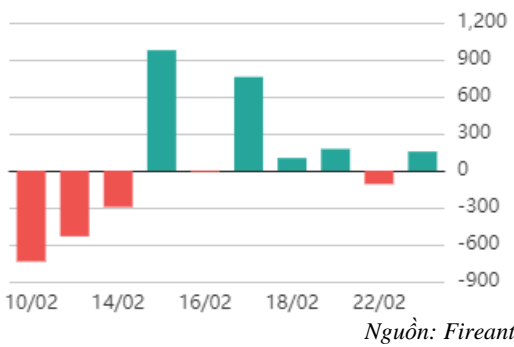
Nhà đầu tư có thể tiếp tục gia tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, tập trung vào những nhóm ngành triển vọng trong năm 2022 như thủy sản, BĐS khu công nghiệp, dệt, bán lẻ, điện, logistic khi các cổ phiếu này điều chỉnh.

Kịch bản 1: VN-Index tiếp tục biến động hẹp quanh vùng 1.520 điểm.

Kịch bản 2: VN-Index tiếp diễn đà tăng về vùng 1.540 điểm.



Giao dịch nước ngoài trên HSX



ĐIỂM TIN TRONG NƯỚC

Tin kinh tế trong nước

[Hai doanh nghiệp còn lại trong vụ đấu giá đất Thủ Thiêm vẫn chưa nộp tiền](#)

[Du lịch quyết tâm bứt phá](#)

[Chính thức "khai tử" hình thức thu phí đường bộ thu công với ô tô từ 1/6, có lợi ích gì?](#)

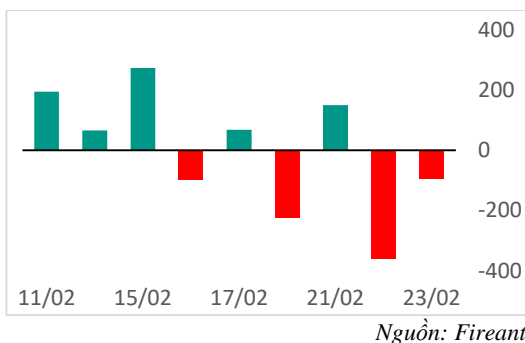
Tin doanh nghiệp trong nước

[Hoà Phát: Thi phần thép xây dựng tăng lên 36,3%, rót thêm 3.300 tỷ cho mảng bất động sản chuẩn bị cho "trận đánh lớn"](#)

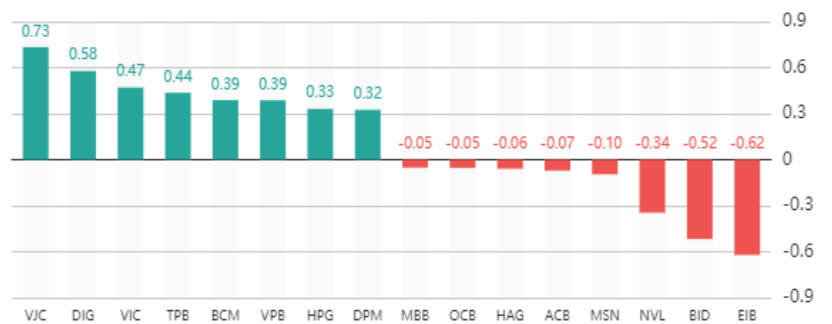
[KQKD Ngành cao su năm 2021: Giá cao su tăng, nhiều doanh nghiệp lãi "bằng lần" so với cùng kỳ](#)

[Cuộc phí leo thang doanh nghiệp mất đơn hàng](#)

Giao dịch tự doanh trên HSX



Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số



Chỉ số thế giới

Dow Jones	-232	-0,68%
DAX	-311,39	-2,11%
FTSE100	-29,29	-0,39%
Nikkei 225	-211,2	-0,78%
Hang Seng	-650,07	-2,76%

Hợp đồng tương lai chỉ số

US30*	118,6	0,35%
DAX*	-60	-0,41%
FTSE100*	12,5	0,17%
Nikkei 225*	-510	-1,93%
Hang Seng*	-594	-2,52%

* Số liệu của phiên liền trước

ĐIỂM TIN KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Tin kinh tế thế giới

[Con đường tăng lãi suất của FED trở nên bất
bênh hơn với căng thẳng ở Ukraine](#)

[Căng thẳng địa chính trị ảnh hưởng tới các thị
trường thế nào?](#)

[Nord Stream 2 là gì mà trở thành tâm điểm
chú ý của cả thế giới giữa khủng hoảng Nga -
Ukraine?](#)

Tin hàng hóa thế
giới

[Giá dầu gần chạm 100 USD, cổ phiếu toàn cầu
trồi sụt khi Nga 'đổ dầu vào lửa'](#)

[Thị trường ngày 23/2: Giá dầu suýt vượt 100
USD/thùng; nhôm, nickel cao kỷ lục](#)

[Giá nhiều loại thép tại Trung Quốc tăng](#)

Bảng tổng sắp thay đổi giá thị trường hàng hóa

Mặt hàng	Đơn vị	Giá	% ngày	% tuần	% tháng	% năm	Cổ phiếu tác động
Năng lượng							
Dầu WTI	USD/thùng	91,91	-0,10%	0,46%	4,27%	22,74%	GAS,BSR
Dầu Brent	USD/thùng	96,84	1,52%	3,45%	8,49%	24,51%	GAS,BSR
Xăng	UScent/gallon	2,71	-1,45%	1,12%	6,09%	21,82%	PLX,OIL
Kim loại quý							
Vàng	USD/ounce	1.898,13	-0,39%	0,01%	5,66%	3,81%	PNJ
Bạc	USD/ounce	24,09	0,61%	0,52%	7,36%	3,51%	PNJ
Nông sản và gia súc							
Đậu tương	UScent/giạ	1.635,00	2,28%	2,09%	9,69%	22,08%	HKB
Gạo	USD/cwt	14,91	0,00%	0,00%	-1,00%	0,40%	VNM,GTN
Sữa	USD/cwt	20,90	0,10%	0,48%	2,60%	13,46%	
Cao su	JPY/Kg	253,20	-1,06%	0,08%	9,61%	13,64%	DPR,PHR
Đường	UScent/lb	18,20	-0,44%	-0,33%	-0,11%	-3,60%	SBT,LSS
Cà phê	UScent/lb	246,85	-1,85%	-1,91%	5,00%	9,18%	CTP,DLG
Gỗ	USD/1000 board feet	1.270,00	-1,58%	4,44%	29,61%	10,64%	PTB
Heo nạc	UScent/lbs	109,40	1,69%	7,01%	23,65%	34,27%	DBC
Mặt hàng công nghiệp							
Quặng sắt	USD/tấn	137,00	4,58%	4,58%	-4,53%	18,10%	HSG,HPG
Thép	USD/tấn	4.845,00	0,54%	6,53%	6,53%	6,53%	HSG,HPG

THÔNG KÊ TRONG NGÀY

Thống kê hợp đồng phái sinh

Mã phái sinh	Thay đổi	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	KLGD
VN30F2203	11,80 (0,78%)	1.526,50	1.529,30	1.535,00	1.524,40	116.353
VN30F2204	10,10 (0,67%)	1.518,10	1.525,50	1.545,00	1.518,10	428
VN30F2206	14 (0,93%)	1.511,10	1.520,00	1.588,00	1.505,20	462
VN30F2209	4,10 (0,27%)	1.509,00	1.509,10	1.522,00	1.465,00	262

Top 5 tăng giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
CTR	91,4	+6,00/+7,03%	1.029.000
GSP	15,3	+1,00/+6,99%	921.400
DCM	32,2	+2,10/+6,98%	6.810.700
DPM	50,7	+3,30/+6,96%	10.169.800
PET	51,5	+3,35/+6,96%	825.400

Top 5 giảm giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
EIB	33	-2,00/-5,71%	347.400
CLW	35	-2,00/-5,41%	1.500
SVI	67	-3,70/-5,23%	100
HU3	8,34	-0,46/-5,23%	7.400
TNT	17,4	-0,60/-3,33%	369.200

Top 5 tăng giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
BPC	13,2	+1,20/+10,00%	100
TPP	12,1	+1,10/+10,00%	12.700
BTW	35,2	+3,20/+10,00%	4.000
PSE	20,9	+1,90/+10,00%	167.100
NFC	13,2	+1,20/+10,00%	900

Top 5 giảm giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
SGD	16,6	-1,80/-9,78%	10.000
L35	6,6	-0,60/-8,33%	1.100
CAN	55,6	-3,70/-6,24%	3.600
DNC	58	-3,50/-5,69%	2.100
VC6	12,6	-0,70/-5,26%	1.200

Top mua ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
DXG	40,4	+1,60/+4,12%	1.818.100
VJC	148,2	+5,40/+3,78%	364.300
VHM	79,4	+0,10/+0,13%	621.400
GMD	52,1	-0,10/-0,19%	638.600
DCM	32,2	+2,10/+6,98%	969.000

Top bán ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
VNM	80	0,00/0,00%	-1.041.400
PLX	62,5	+0,50/+0,81%	-780.500
MSN	157,2	-0,30/-0,19%	-230.000
VGC	55	0,00/0,00%	-500.100
NVL	77,4	-0,70/-0,90%	-308.400

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYÊN NGHỊ

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
HPG	46,7	16,59	5/08/2020	30,5				181,5%	
CTG	34,85	27,5	1/04/2021	50				26,7%	
ACB	34,6	26,72	1/04/2021	40				29,5%	
MBB	34,35	24,6	10/05/2021	40				39,6%	
SSI	45,3	38,6	24/05/2021	37				17,4%	
TCB	51,7	51,1	22/07/2021	55,4				1,2%	
VPB	35,9	34,75	22/07/2021	70,5				3,3%	
MBB	34,35	28,35	23/07/2021	32,6				21,2%	
MBS	36,7	29,2	22/07/2021	36				25,7%	
VND	74,4	43,2	22/07/2021	51				72,2%	
NLG	54,8	40	22/07/2021	50,7				37,0%	
KDH	54,1	51,7	20/01/2022	62				4,6%	
AGG	45,4	45,5	20/01/2022	72				-0,2%	
KBC	57,3	33,1	22/07/2021	40,3				73,1%	
SZC	83,4	39,55	22/07/2021	43				110,9%	
FMC	60	35,3	22/07/2021	37,3				70,0%	
ANV	35,9	27	22/07/2021	33,3				33,0%	
VHC	79	40,55	22/07/2021	43,5				94,8%	
GEG	26,05	23,3	20/01/2022	35				11,8%	
QTP	19,7	19,1	20/01/2022	28,5				3,1%	
PNJ	109,6	94,4	20/01/2022	120				16,1%	
KSB	43,05	45,2	20/01/2022	58,5				-4,8%	

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Chuyên viên phân tích cao cấp	hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Vũ Thị Hà Phương	Chuyên viên phân tích	phuong.vu@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích	long.nguyen@vfs.com.vn
Trần Minh Quân	Chuyên viên phân tích	quan.tran@vfs.com.vn

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisors place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222** – Ext: **117** Fax: **(84-4) 39338222**

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.